

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Phường Đoàn Kết
2. Địa chỉ: Phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h

**4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:**

| STT | Họ và tên     | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|---------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | Đặng Thị Hạnh | 0001141/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa - Trưởng<br>trạm. Chịu trách nhiệm<br>chuyên môn kỹ thuật<br>Điểm trạm y tế số 2<br>Phường Đoàn Kết.<br>Thực hiện khám bệnh,<br>chữa bệnh theo phạm<br>vi chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên      | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|----------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 2   | Dương Thị Hiên | 0001153/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>Quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Điều dưỡng, phụ giúp<br>bác sỹ- Phó trưởng<br>trạm. Thực hiện theo<br>phạm vi chuyên môn<br>trong CCHN và thực<br>hiện các dịch vụ kỹ<br>thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp thẩm quyền<br>phê duyệt cho TYT.                       |                                                                                |            |
| 3   | Đặng Tiến Hiệp | 000154/LC<br>H-GPHN                                       | Y khoa                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                         | Bác sỹ đa khoa. Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật của TYT<br>Thực hiện KCB theo<br>phạm vi chuyên môn<br>trong CCHN và thực<br>hiện các dịch vụ kỹ<br>thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp thẩm quyền<br>phê duyệt cho TYT. |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên       | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                                               | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 4   | Trần Thị Ái Vân | 0002046/L<br>CH-CCHN                                      | Khám chữa bệnh đa khoa,<br>định hướng YHCT                                                                                                                             | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công của lãnh đạo đơn<br>vị | Bác sỹ đa khoa. Thực<br>hiện KCB theo phạm<br>vi chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TTYT.                                                                      |                                                                                |            |
| 5   | Phạm Thị Thiện  | 001657/LC<br>H-CCHN                                       | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet. |                                                                                                                                                                                                                                | Y sỹ đa khoa. Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật TYT<br>Phường Đoàn<br>Kết. Thực hiện khám<br>bệnh, chữa bệnh trong<br>phạm vi hành nghề và<br>thực hiện các dịch vụ<br>kỹ thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp thẩm quyền<br>phê duyệt cho TYT |                                                                                |            |

TAM Y TẾ



| STT | Họ và tên          | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                   | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 6   | Tổng Thị Mai Hương | 0001185/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật Điểm<br>trạm Y tế số 1 Phường<br>Đoàn Kết. Thực hiện<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>trong phạm vi hành<br>nghề và thực hiện các<br>dịch vụ kỹ thuật trong<br>phạm vi hoạt động<br>chuyên môn được cấp<br>thẩm quyền phê duyệt<br>cho TYT. |                                                                                |            |
| 7   | Nguyễn Đức Hòa     | 0002103/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet. |                                                                                                                                                                                                    | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.                                                                                       |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên               | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                             | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 8   | Thào Thị Tuyết          | 0002102/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet.               | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.      |                                                                                |            |
| 9   | Nguyễn Thị Quỳnh<br>Mai | 0001161/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>Quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp hộ sinh. |                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, phụ giúp<br>bác sỹ. Thực hiện theo<br>phạm vi chuyên môn<br>trong CCHN và thực<br>hiện các dịch vụ kỹ<br>thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp thẩm quyền<br>phê duyệt cho TYT. |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên              | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                        | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 10  | Đặng Thị Hòa           | 0002108/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet.               | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính.<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.                 |                                                                                |            |
| 11  | Nguyễn Thị Lệ<br>Quyên | 0002540/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>Quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp hộ sinh. |                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng hộ sinh,<br>phụ giúp bác sỹ. Thực<br>hiện theo phạm vi<br>chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |



| STT | Họ và tên       | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                      | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 12  | Nông Văn Sin    | 0001133/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet                                                                            | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh theo phạm vi<br>chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |
| 13  | Nguyễn Thị Diệp | 001693/LC<br>H-CCHN                                       | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại Thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/05/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy<br>định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Y<br>sỹ. |                                                                                                                                                                                                         | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh theo phạm vi<br>chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |

11  
RI  
Y  
HU  
DÀ  
11

| STT | Họ và tên   | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 14  | Hằng A Pà   | 0002558/L<br>CH-CCHN                                      | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại Thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy<br>định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp y<br>sỹ đa khoa. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật Điểm<br>trạm Y tế số 3 Phường<br>Đoàn Kết. Thực hiện<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>trong phạm vi hành<br>nghề và thực hiện các<br>dịch vụ kỹ thuật trong<br>phạm vi hoạt động<br>chuyên môn được cấp<br>thẩm quyền phê duyệt<br>cho TYT |                                                                                |            |
| 15  | Đỗ Thị Kiều | 000611/LC<br>H-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh<br>YHCT.                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                         | Y sỹ Y học cổ truyền.<br>Thực hiện khám bệnh,<br>chữa bệnh trong phạm<br>vi hành nghề và thực<br>hiện các dịch vụ kỹ<br>thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp có thẩm<br>quyền phê duyệt cho<br>TYT.                                                                        |                                                                                |            |



| STT | Họ và tên      | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                        | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|----------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 16  | Khoàng Thị Thu | 0001121/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>Quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp hộ sinh. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Điều dưỡng hộ sinh,<br>phụ giúp bác sỹ. Thực<br>hiện theo phạm vi<br>chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |
| 17  | Trần Thị Lá    | 0002559/L<br>CH-CCHN                                      | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet.               |                                                                                                                                                                                                         | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.                 |                                                                                |            |

HÀ  
M  
T  
H  
N  
I

| STT | Họ và tên       | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 18  | Nguyễn Lan Hồng | 002009/LC<br>H-CCHN                                       | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp có thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |
| 19  | Giàng Thị Mỹ    | 001706/LC<br>H-CCHN                                       | Y sỹ khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa. Thực hiện<br>phạm vi hoạt động chuyên<br>môn theo danh mục được<br>Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc<br>Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê<br>duyet. |                                                                                                                                                                                                         | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp có thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên               | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 20  | Bùi Thị Mỹ Giang        | 001542/LC<br>H-CCHN                                       | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại Thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy<br>định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp y<br>sỹ. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Chịu<br>trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật Điểm<br>trạm Y tế số 4 Phường<br>Đoàn Kết. Thực hiện<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>trong phạm vi hành<br>nghề và thực hiện các<br>dịch vụ kỹ thuật trong<br>phạm vi hoạt động<br>chuyên môn được cấp<br>thẩm quyền phê duyệt<br>cho TYT |                                                                                |            |
| 21  | Phạm Thị Minh<br>Nguyệt | 0002749/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>Quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT BYT-BNV<br>ngày 7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp hộ sinh.                                                             |                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng hộ sinh,<br>phụ giúp bác sỹ. Thực<br>hiện theo phạm vi<br>chuyên môn trong<br>CCHN và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.                                                                      |                                                                                |            |



| STT | Họ và tên        | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                             | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 22  | Tông Đình Hoàn   | 001395/LC<br>H-CCHN                                       | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại Thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy<br>định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp y<br>sỹ. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp có thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT.   |                                                                                |            |
| 23  | Nguyễn Thị Thuận | 0002750/L<br>CH-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt<br>động chuyên môn theo<br>quy định tại Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 07/10/2015<br>quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp<br>điều dưỡng.                                                     |                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, phụ giúp<br>bác sỹ. Thực hiện theo<br>phạm vi chuyên môn<br>trong CCHN và thực<br>hiện các dịch vụ kỹ<br>thuật trong phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>được cấp thẩm quyền<br>phê duyệt cho TYT. |                                                                                |            |

| STT | Họ và tên  | Số giấy<br>phép hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                           | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác | Ghi<br>chú |
|-----|------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 24  | Hàng A Tủa | 001539/LC<br>H-CCHN                                       | Tham gia sơ cứu ban đầu,<br>khám bệnh, chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại Thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015 của<br>Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy<br>định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp y<br>sỹ. | Giờ hành chính sáng từ 7h30 -<br>11h30, chiều từ 13h00 -<br>17h00; Các ngày trong tuần từ<br>thứ 2 đến thứ 6; Và tham gia<br>trực ngoài giờ hành chính,<br>ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo sự<br>phân công | Y sỹ đa khoa. Thực<br>hiện khám bệnh, chữa<br>bệnh trong phạm vi<br>hành nghề và thực hiện<br>các dịch vụ kỹ thuật<br>trong phạm vi hoạt<br>động chuyên môn được<br>cấp có thẩm quyền phê<br>duyet cho TYT. |                                                                                |            |

Đoàn Kết, ngày 09 tháng 7 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Đặng Thị Hạnh**